

Số: 2467/QĐ-NHCS

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục giải quyết công việc mới ban hành lĩnh vực hoạt động tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngân hàng Chính sách xã hội

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH);

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của NHCSXH ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ văn bản số 705/NHCS-PC ngày 12/02/2018 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện kiểm soát thủ tục giải quyết công việc (TTGQCV) của NHCSXH;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban: Pháp chế, Tín dụng học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách khác:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục giải quyết công việc mới ban hành lĩnh vực hoạt động tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của NHCSXH.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04/4/2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng NHCSXH; Giám đốc: Ban Pháp chế, Ban Tín dụng học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách khác, các Ban chuyên môn nghiệp vụ tại Hội sở chính; Trung tâm Đào tạo, Trung tâm Công nghệ thông tin, Sở giao dịch, Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (b/cáo);
- Tổng Giám đốc (báo cáo);
- Trưởng BKS; các Phó TGĐ, KTT;
- Website NHCSXH (Ban PC);
- TTCNTT (truyền filetrans cho chi nhánh); NHCSXH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, PC, TDSV

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Văn Thuận



**THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC MỚI BAN HÀNH
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2467/QĐ-NHCS ngày 04/4/2022
của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội)

**Phần A
DANH MỤC THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC**

**Danh mục thủ tục giải quyết công việc (TTGQCV) mới ban hành
thuộc thẩm quyền giải quyết của NHCSXH**

TT	Tên thủ tục TTGQCV	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục phê duyệt cho vay mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến đối với học sinh, sinh viên vay vốn thông qua hộ gia đình	Hoạt động tín dụng	NHCSXH nơi thực hiện thủ tục (cấp tỉnh, cấp huyện)
2	Thủ tục phê duyệt cho vay mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến đối với sinh viên vay vốn trực tiếp	Như trên	Như trên

**Phần B
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC GIẢI QUYẾT
CÔNG VIỆC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**1. Thủ tục phê duyệt cho vay mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập
trực tuyến đối với học sinh, sinh viên vay vốn thông qua hộ gia đình**

a) Trình tự thực hiện

Bước 1. Khách hàng vay vốn

- Viết Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TD), Giấy ủy quyền (mẫu số 01/UQ) kèm theo giấy xác nhận của nhà trường (mẫu số 01/TDSV đối với sinh viên) gửi Ban quản lý Tổ TK&VV tại nơi cư trú hợp pháp;

- Nếu người vay chưa là tổ viên Tổ TK&VV thì tự nguyện gia nhập Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV).

Bước 2. Ban quản lý Tổ TK&VV

- Tổ chức họp Tổ TK&VV để bổ sung tổ viên (nếu có) và bình xét cho vay công khai dưới sự giám sát, chứng kiến của Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố (gọi chung là cấp xã), lập thành Biên bản họp (mẫu số 10C/TD);

- Gửi Biên bản họp (mẫu số 10C/TD), Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TD), Giấy ủy quyền (mẫu số 01/UQ) kèm theo giấy xác nhận của nhà trường (mẫu số 01/TDSV đối với sinh viên) của các tổ viên Tổ TK&VV trình Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã.

Bước 3. UBND cấp xã

Căn cứ danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn (mẫu số 03/TD) do tổ TK&VV gửi đến, UBND cấp xã thực hiện việc xác nhận về đối tượng và điều kiện vay vốn trên danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD), sau đó gửi tổ TK&VV để gửi đến NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

Bước 4. NHCSXH nơi thực hiện thủ tục:

- Kiểm tra, đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ vay vốn;
- NHCSXH nơi cho vay gửi thông báo kết quả phê duyệt cho vay theo mẫu số 04/TD cho UBND cấp xã để thông báo cho khách hàng vay vốn đến trụ sở NHCSXH nơi thực hiện thủ tục hoặc điếm giao dịch xã làm thủ tục nhận tiền vay theo quy định.

b) Cách thức thực hiện: Người vay nộp bộ hồ sơ vay vốn trực tiếp tới Ban quản lý Tổ TK&VV nơi người vay cư trú hợp pháp và nộp cho NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

c) Thành phần hồ sơ

* Khách hàng vay vốn kê khai và nộp

- Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD): 01 bản chính (lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).

- Giấy ủy quyền (mẫu số 01/UQ): 02 bản gốc (NHCSXH nơi thực hiện thủ tục lưu 01 bản và người vay lưu 01 bản).

- Giấy xác nhận của nhà trường (mẫu 01/TDSV) (áp dụng đối với sinh viên): 01 bản chính hoặc 01 bản sao đã đối chiếu bản gốc (lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).

* Ban quản lý Tổ TK&VV lập:

- Biên bản họp Tổ TK&VV đối với trường hợp kết nạp thêm tổ viên mới (mẫu số 10C/TD): 02 bản (01 bản chính lưu Tổ TK&VV, 01 bản sao lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);

- Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD): 03 bản chính (UBND xã lưu 01 bản, Tổ TK&VV lưu 01 bản, NHCSXH nơi thực hiện thủ tục lưu 01 bản) và 02 bản photo (01 lưu tại NHCSXH để đóng chứng từ, 01 lưu tại Tổ chức hội).

d) Số bộ hồ sơ: 01 bộ.

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn không quá 03 (*không ba*) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được bộ hồ sơ vay vốn đầy đủ, hợp lệ từ Ban quản lý Tổ TK&VV và Người vay vốn.

e) Đối tượng thực hiện: Hộ gia đình.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã; Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, Ban quản lý Tổ TK&VV, nhà trường nơi sinh viên theo học.

h) Kết quả thực hiện: Thông báo phê duyệt cho vay (*mẫu số 04/TD*)

i) Mức phí, tên phí: Không.

k) Mẫu đơn, tờ khai:

- Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (*mẫu số 01/TD*);

- Giấy ủy quyền (*mẫu số 01/UQ*);

- Giấy xác nhận của nhà trường (*mẫu 01/TDSV*) (áp dụng đối với sinh viên).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục

Khi vay vốn tại NHCSXH, học sinh, sinh viên phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Là thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật hoặc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 (có bố, mẹ hoặc bố mẹ mất do dịch Covid-19);

- Không có máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến và chưa được hưởng chính sách hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập trực tuyến dưới mọi hình thức.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

- Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến;

- Văn bản số 2466/NHCS-TDSV ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến.

2. Thủ tục phê duyệt cho vay mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến đối với sinh viên vay vốn trực tiếp

a) Trình tự thực hiện

Bước 1. Khách hàng vay vốn

- Viết Giấy đề nghị vay vốn (*mẫu số 01/TDMT*) gửi UBND cấp xã nơi khách hàng cư trú hợp pháp.

Bước 2. UBND cấp xã

Căn cứ giấy đề nghị vay vốn do khách hàng gửi đến, UBND cấp xã thực hiện việc xác nhận về đối tượng và điều kiện vay vốn trên giấy đề nghị vay vốn (*mẫu số 01/TDMT*), sau đó gửi khách hàng để gửi NHCSXH nơi cho vay.

Bước 3. NHCSXH nơi thực hiện thủ tục:

- Kiểm tra, đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ vay vốn;

- NHCSXH nơi cho vay gửi thông báo kết quả phê duyệt cho vay theo mẫu số 04/TD cho UBND cấp xã để thông báo cho khách hàng vay vốn đến trụ sở NHCSXH nơi cho vay hoặc điểm giao dịch xã làm thủ tục nhận tiền vay theo quy định hoặc thông báo bằng văn bản tới khách hàng vay vốn đối với trường hợp từ chối cho vay (nêu rõ lý do từ chối).

b) Cách thức thực hiện: Người vay nộp bộ hồ sơ vay vốn trực tiếp tới NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

c) Thành phần hồ sơ

* Người vay kê khai và nộp:

- Giấy đề nghị vay vốn (*mẫu số 01/TDMT*): 01 bản chính (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*).

- Giấy xác nhận của nhà trường (*mẫu 01/TDSV*) (áp dụng đối với sinh viên): 01 bản chính hoặc 01 bản sao đã đối chiếu bản gốc (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*).

d) Số bộ hồ sơ: 01 bộ.

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn không quá 03 (*không ba*) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được bộ hồ sơ vay vốn đầy đủ, hợp lệ từ khách hàng vay vốn.

e) Đối tượng thực hiện: Cá nhân.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, nhà trường nơi sinh viên theo học.

h) Kết quả thực hiện: Thông báo phê duyệt cho vay (*mẫu số 04/TD*)

i) Mức phí, tên phí: Không.

k) Mẫu đơn, tờ khai:

- Giấy đề nghị vay vốn (*mẫu số 01/TDMT*);

- Giấy xác nhận của nhà trường (*mẫu 01/TDSV*).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục

Khi vay vốn tại NHCSXH, học sinh, sinh viên phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Là thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật hoặc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 (có bố, mẹ hoặc bố mẹ mất do dịch Covid-19);

- Không có máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến và chưa được hưởng chính sách hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập trực tuyến dưới mọi hình thức.

- Đủ 18 tuổi trở lên hoặc thành viên còn lại không còn sức lao động, không có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

- Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến;

- Văn bản số 2466/NHCS-TDSV ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến.



GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN

Chương trình cho vay: HSSV có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội

1. Họ tên người vay:.....Năm sinh:
- Số CMND: ngày cấp: /..... /..... , nơi cấp:
- Số điện thoại:.....
- Địa chỉ cư trú: thôn; xãhuyện
- Trình độ đào tạo:.....
- Khóa học: Từ tháng.....năm.....đến tháng.....năm.....
2. Đề nghị NHCSXH cho vay số tiền:.....đồng

(Bằng chữ.....)

Để thực hiện phương án:.....

Tổng nhu cầu vốn:.....đồng. Trong đó:

+ Vốn tự có tham gia:.....đồng.

+ Vốn vay NHCSXH:.....đồng để dùng vào việc:

Mục đích

Số lượng

Thành tiền

.....
.....

- Thời hạn xin vay: tháng; Kỳ hạn trả nợ: tháng/lần.

- Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày.../.../.....

Tôi cam kết:

- Tại thời điểm đề nghị vay vốn, không có máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến và chưa được hưởng chính sách hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập trực tuyến dưới mọi hình thức.

- Sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn. Nếu sai trái, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày..... tháng năm

Người vay

(Ký, ghi rõ họ tên
hoặc điểm chỉ)

Xác nhận của UBND cấp xã

Sinh viên..... cư trú hợp pháp tại địa phương, thuộc đối tượng¹ đủ điều kiện vay vốn theo Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg.

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

¹ Ghi rõ thuộc đối tượng: Hộ nghèo/Hộ cận nghèo/Hộ có mức sống trung bình/Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và là người đứng tên vay vốn trực tiếp.

PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG

1. Số tiền cho vay:đồng (Bằng chữ:.....)
2. Lãi suất:%/năm. Lãi suất nợ quá hạn:%.
3. Thời hạn cho vay: tháng; Kỳ hạn trả nợ:tháng/lần.
4. Số tiền trả nợ: đồng/lần.Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày...../...../.....
5. Lãi tiền vay được trả định kỳ hàng tháng, vào ngày

Cán bộ tín dụng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng phòng
(Tổ trưởng) TD
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

